

Số: /KH-UBND

Vĩnh Hòa, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH

Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 30/12/2023 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan nhà nước tỉnh Quảng Trị năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 138/KH-UBND ngày 08/9/2023 của UBND huyện về việc nâng cao chỉ số chuyển đổi số huyện Vĩnh Linh;

Căn cứ Kế hoạch số 91/KH-UBND ngày 13/10/2020 của UBND huyện về việc ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 12/3/2021 của UBND huyện về thực hiện chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, tầm nhìn năm 2030.

Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 22/01/2024 của UBND huyện Vĩnh Linh về việc ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn huyện Vĩnh Linh.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển Chính quyền số, nâng cao hiệu quả, hiệu lực hoạt động

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; trên 80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý hoàn toàn trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*); 100% báo cáo gửi đầy đủ các nội dung báo cáo theo quy định tại Quyết định số 708/QĐ-UBND ngày 26/3/2021 của UBND tỉnh.

- Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý; cung cấp các cơ sở dữ liệu để liên thông dữ liệu của huyện với cơ sở dữ liệu tỉnh tạo nền tảng phát triển Chính quyền số.

2. Phát triển kinh tế số, nâng cao năng lực cạnh tranh của nền kinh tế

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, khuyến khích người dân ứng dụng các nền tảng thanh toán không dùng tiền mặt trong thanh toán các loại phí, lệ phí và hoạt động kinh doanh, mua sắm trong cộng đồng.

- Tiếp tục phát triển thương mại điện tử, đưa lên sàn thương mại điện tử các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đạt chứng nhận OCOP của xã như mật ong Rú Lịnh, tiêu hữu cơ.....

3. Phát triển xã hội số, thu hẹp khoảng cách số

Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp viễn thông tiếp tục phổ cập dịch vụ mạng di động 4G, triển khai hạ tầng mạng 5G và điện thoại di động thông minh; tuyên truyền vận động người dân có tài khoản thanh toán điện tử trên 35%.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhận thức số

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày Chuyển đổi số quốc gia theo Quyết định số 505/QĐ-TTg ngày 22/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ và Ngày chuyển đổi số tỉnh Quảng Trị theo Quyết định số 2443/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của UBND tỉnh.

- Tìm kiếm, chọn lựa những sáng kiến, cách làm, mô hình hay về chuyển đổi số trong và ngoài xã phù hợp với nhu cầu, thực trạng phát triển của xã để tuyên truyền, phổ biến nhân rộng trên địa bàn xã.

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn các thành viên của Tổ công nghệ số cộng đồng cấp xã và thôn, cán bộ các cấp và người dân sử dụng Kênh Zalo “Chuyển đổi số quốc gia” và chọn “Quan tâm” trên điện thoại thông minh như một kênh để cập nhật kịp thời các thông tin mới nhất về chuyển đổi số.

- Đẩy mạnh truyền thông để người dân tiếp cận các câu chuyện chuyển đổi số trên trang “Làng số”: <https://langso.dx.gov.vn/>

Facebook: <https://www.facebook.com/lang.so.mic>

- Đẩy mạnh tuyên truyền trên trang thông tin điện tử xã; tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở; tuyên truyền qua tổ công nghệ số cộng đồng; tuyên truyền thông qua việc triển khai nhiệm vụ các ngành lĩnh vực.

2. Hạ tầng số

- Phối hợp các doanh nghiệp viễn thông đảm bảo tăng viễn thông phục vụ chuyển đổi số. Tiếp tục nâng cấp, mua sắm trang thiết bị CNTT, hệ thống mạng Internet đảm bảo thực hiện chuyển đổi số.

- Phối hợp từng bước chuyển đổi mạng Internet sang sử dụng địa chỉ giao thức Internet thế hệ mới (Ipv6) đối với các hệ thống ứng dụng dùng chung theo hướng dẫn của tỉnh.

3. Dữ liệu số

Cung cấp các dữ liệu cho các phòng, ban, đơn vị theo hướng dẫn của ngành dọc tiếp tục hoàn thiện các CSDL về y tế, giáo dục, đất đai, hộ tịch điện tử, cải cách hành chính; CSDL về lễ hội và du lịch tại Quảng Trị; CSDL về di sản văn hóa Quảng Trị; CSDL về giao thông vận tải; các CSDL về nông nghiệp và phát triển nông thôn; các CSDL về tài nguyên và môi trường...

4. Nền tảng số

- Tiếp tục duy trì và phát huy hiệu quả các nền tảng số do tỉnh triển khai đến huyện, xã như nền tảng họp trực tuyến; nền tảng định danh người dân và xác thực điện tử; nền tảng sàn thương mại điện tử; nền tảng IOC tỉnh.

- Phối hợp triển khai các nền tảng khác theo Quyết định số 2794/QĐ-UBND

ngày 31/10/2022 của UBND tỉnh như: nền tảng dạy học trực tuyến; nền tảng hóa đơn điện tử; nền tảng dữ liệu số nông nghiệp; nền tảng truy xuất nguồn gốc nông sản; nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa; nền tảng trạm y tế xã; nền tảng phát thanh số (trực tuyến); nền tảng truyền hình số (trực tuyến); nền tảng bảo tàng số; nền tảng quản trị và kinh doanh du lịch; nền tảng quản trị và kinh doanh vận tải; nền tảng khảo sát, thu thập ý kiến người dân; nền tảng trợ lý ảo.

5. Nhân lực số

- Bố trí cán bộ kiêm nhiệm về chuyển đổi số và an toàn thông tin tại cơ quan để thúc đẩy triển khai chuyển đổi số.

- Tham gia các lớp đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức lãnh đạo cấp về chuyển đổi số; tập huấn nâng cao kỹ năng số; các khóa đào tạo về chuyển đổi số và an toàn thông tin mạng do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức trên nền tảng học kỹ năng trực tuyến mở MOOCS cho cán bộ, công chức xã.

- Phối hợp mở các lớp tập huấn nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã.

6. An toàn thông tin mạng

- Cài đặt phần mềm phòng, chống mã độc trên máy tính cá nhân của cán bộ, công chức, viên chức.

- Triển khai các hoạt động bảo đảm an toàn thông tin theo quy định tại Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ.

7. Chính quyền số

- Tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh; thực hiện số hóa, lưu trữ kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Đẩy mạnh việc xử lý và lưu trữ hồ sơ hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê trên hệ thống thông tin báo cáo của huyện;

- Phối hợp với các cấp triển khai phần mềm quản lý nhà nước trong lĩnh vực thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh; Phần mềm quản lý đối tượng người có công và thân nhân người có công với cách mạng.

8. Kinh tế số

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn thông qua các sàn thương mại điện tử. Phát triển kinh tế số về du lịch thông qua các nền tảng quản trị kinh doanh du lịch. Phát triển kinh tế số về y tế thông qua nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa.

- Tiếp tục thúc đẩy chuyển đổi số, thanh toán không dùng tiền mặt trong các trường học, cơ sở giáo dục theo Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 20/5/2022 của UBND tỉnh.

9. Xã hội số

- Cung cấp tài liệu xây dựng bảo tàng số, thư viện số nhằm ứng dụng công nghệ số trong trưng bày tư liệu, hiện vật, số hoá tài liệu sách báo phục vụ người

xem, người đọc.

- Trạm y tế xã thực hiện quản lý toàn diện các hoạt động khám, chữa bệnh tại địa phương.

- Các trường học triển khai nền tảng dạy học trực tuyến nhằm cung cấp một hệ sinh thái học tập bao gồm: quản lý học tập, quản lý kho tài nguyên học liệu số.

IV. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân.

- Xây dựng các bản tin bài tuyên truyền, phổ biến các nội dung về chuyển đổi số trên trang thông tin điện tử xã; trang facebook truyền thanh xã; trên hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Tham gia các lớp tập huấn giới thiệu kiến thức cơ bản và chuyên sâu về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ, công chức do huyện, tỉnh tổ chức.

- Tuyên truyền người dân cùng tham gia góp ý, giám sát và sử dụng các dịch vụ, tiện ích do chuyển đổi số mang lại.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Phối hợp giữa các doanh nghiệp có các ứng dụng số, nền tảng số phục vụ nhân dân và Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã để phát triển khách hàng, triển khai dịch vụ, thúc đẩy chuyển đổi số đến tận thôn, xóm.

- Phối hợp giữa đoàn thanh niên xã và Tổ Công nghệ số cộng đồng để ra quân hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, phát triển thương mại điện tử, tham gia phản ánh hiện trường...

3. Ưu tiên, tận dụng, huy động mọi nguồn lực nhằm đảm bảo phục vụ thúc đẩy chuyển đổi số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn xã.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Kinh phí thực hiện các hoạt động tại kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa – xã hội và cán bộ thông tin truyền thông

- Tham mưu xây dựng kế hoạch, phối hợp với ban, ngành liên quan triển khai các nhiệm vụ của kế hoạch và đẩy mạnh thực hiện chính quyền số, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện; Thành lập Ban Chỉ đạo và Tổ giúp việc chuyển đổi số của xã để chỉ đạo triển khai hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền để cộng đồng dân cư, tổ dân phố, hộ gia đình, các tổ chức, cá nhân chủ động, tích cực nâng cao các kỹ năng ứng dụng công nghệ số, nâng cao nhận thức chuyển đổi số.

- Phối hợp với cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện việc duy trì hoạt động của Trang thông tin điện tử xã, thường xuyên cập nhật thông tin và đảm bảo hoạt động an toàn, hiệu quả, thông suốt.

- Phối hợp tham mưu UBND xã hỗ trợ người dân, hộ kinh doanh, Hợp tác

xã để quảng bá hình ảnh, thông tin, sản phẩm, dịch vụ, nét văn hóa đặc trưng của địa phương lên môi trường mạng và các sàn thương mại điện tử.

2. Công chức văn phòng – thống kê (phụ trách công tác CCHC).

- Chủ trì triển khai công tác số hóa, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến.

- Vận hành và khai thác có hiệu quả phòng họp không giấy, phòng họp trực tuyến; Hệ thống thông tin báo cáo cấp trên và hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- Phối hợp với ban, ngành, đơn vị liên quan thực hiện việc rà soát chuẩn hóa các thủ tục hành chính.

3. Cán bộ, công chức UBND xã.

- Căn cứ tình hình thực hiện nhiệm vụ cụ thể của từng ban, ngành để xây dựng kế hoạch lồng ghép nội dung về chuyển đổi số với ứng dụng CNTT, phát triển chính quyền điện tử, thực hiện chương trình chuyển đổi số trong xây dựng nông thôn mới, hướng tới nông thông minh.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực phụ trách, chủ động tham mưu chuyển đổi số thuộc lĩnh vực quản lý. Hàng năm chủ động đề xuất nhiệm vụ, giải pháp bổ sung vào kế hoạch chuyển đổi số của xã để thúc đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số theo kế hoạch thực hiện chương trình chuyển đổi số của huyện.

4. Công chức kế toán - tài chính.

- Tham mưu UBND huyện bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch.

- Nghiên cứu mô hình xã thông minh được triển khai thí điểm để đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số của địa phương.

Trên đây là kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước và thực hiện chương trình chuyển đổi số năm 2024 trên địa bàn xã, Ủy ban nhân dân xã yêu cầu các ban, ngành, cá nhân liên quan chủ động thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT huyện;
- BTV Đảng ủy, TT HĐND – UBMT xã;
- CBCC xã;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Hải